

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

- Tên dự toán mua sắm: Xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và vệ sinh công cộng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Chủ đầu tư: Chi cục Bảo vệ môi trường và Biến đổi khí hậu

Địa điểm thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Thời gian thực hiện gói thầu: 120 ngày

Mục đích:

- Xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và vệ sinh công cộng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

- Định định mức kinh tế - kỹ thuật cụ thể phù hợp với thực tế, đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và vệ sinh công cộng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ trên các cơ sở pháp lý:

+ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025;

+ Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025;

+ Thông tư số 94/2024/TT-BTC ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;

+ Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ tài nguyên và môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

+ Thông tư số 35/2024/TT-BTNMT ngày 19/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành về quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; Thông tư số 36/2024/TT-BTNMT ngày 20/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế-kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt;

+ Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt Đề cương nhiệm vụ xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và vệ sinh công cộng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

II. Phạm vi công việc:

1. Thực trạng vệ sinh môi trường

Thực tế cho thấy, hiện nay tỉnh Phú Thọ chưa thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn. Tuy nhiên, qua rà soát các định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Thông tư số 36/2024/TT-BTNMT ngày 20/12/2024 cho thấy:

- Việc áp dụng các mã định mức cho công tác thu gom thủ công cho từng loại rác thải được phân loại (*Gồm các mã: TG.1.1, TG.1.2, TG.1.3, TG.1.4, TG.1.5, TG.1.6*) thực tế chưa triển khai được trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là ở khu vực nông thôn.

Lý do: Công tác phân loại rác thải tại nguồn chưa được triển khai thực hiện đồng bộ.

- Việc áp dụng các định mức TG.1.1, TG.1.4 (*đối với chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế*) tại Bảng số 01 chỉ được xác định với tần suất thu gom 04 ngày/lần là không phù hợp với thực tế của tỉnh hiện nay. Lý do: Thực tế công tác thu gom thường được thực hiện với tần suất 01 ngày/lần (*có hoặc không phân loại chất thải*).

- Không có định mức áp dụng cho phương tiện thu gom cơ giới chạy bằng điện. Trong khi thực tế việc sử dụng các loại xe điện hiện nay sẽ có hiệu suất cao hơn xe đẩy thủ công và được sử dụng linh hoạt tại nhiều khu vực.

- Không có định mức áp dụng cho một số loại phương tiện thu gom, vận chuyển cơ giới có tải trọng khác (như: (1) Thu gom chất thải thực phẩm bằng xe tải thùng tải trọng ≤ 10 tấn; (2) Vận chuyển chất thải có khả năng tái chế, tái sử dụng từ điểm tập kết đến cơ sở tiếp nhận bằng xe ô tô tải thùng tải trọng $> 1,5$ tấn đến ≤ 5 tấn; (3) Vận chuyển chất thải có khả năng tái chế, tái sử dụng từ điểm tập kết đến cơ sở) trong khi thực tế các doanh nghiệp đã đầu tư, phải dùng các loại xe này để chuyên chở quãng đường dài và qua nhiều địa bàn thu gom (tỉnh miền núi), đặc biệt là trong các đợt thiên tai, lũ lụt càng phải cấp thiết thu gom, xử lý và thể hiện trong phương án giá do đơn vị xây dựng... Do vậy, không thể áp dụng các mã công việc với định mức dùng cho các loại xe không đúng tải trọng, gây ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện.

- Một số đơn vị đang hoạt động không sử dụng các loại vật tư hóa chất, thiết bị, máy móc, phương tiện khác dùng trong công tác xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo Thông tư số 36/2024/TT-BTNMT.

- Không có cơ sở xây dựng hệ số điều chỉnh cụ thể đối với các cự ly thu gom > 65 km do sau sáp nhập, tỉnh Phú Thọ mới có phạm vi địa bàn rộng, dân cư phân tán, cự ly di chuyển đến điểm tập kết/cơ sở xử lý có khoảng cách xa.

- Trước đây, cách thức tính toán và định mức áp dụng đối với hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị được áp dụng theo quy định của Quyết định số 592/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố định mức dự toán thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn đô thị, trong đó bao gồm cả các công việc liên quan đến vệ sinh đường, hè, phố (gọi chung là khu vực công cộng). Tuy nhiên, theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật Giá năm 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành thì các định mức công việc liên quan đến hoạt động vệ sinh công cộng chưa có định mức. Trong thực tế các hoạt động này buộc phải được thực hiện để đảm bảo cảnh quan môi trường, không để tồn đọng rác thải gây ô nhiễm môi trường, trong khi hoạt động này chiếm phần lớn doanh thu của các đơn vị.

- Chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật đối với: công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt (chưa phân loại) từ điểm tập kết đến cơ sở tiếp nhận; thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên sông đến điểm tập kết, công tác quét, gom rác trên hè, đường phố bằng thủ công... phù hợp với đặc thù của tỉnh Phú Thọ.

2. Yêu cầu chung của nhiệm vụ:

- Tuân thủ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy định kỹ thuật, quy trình kỹ thuật được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố, ban hành đối với một quá trình sản xuất, tạo ra sản phẩm và đáp ứng yêu cầu chung về kết cấu của các loại định mức; đảm bảo tính tiên tiến, tính thống nhất và tính kế thừa (nếu có).

- Định mức được xây dựng trên cơ sở thực tiễn sản xuất, bảo đảm tính ổn định trong thời gian nhất định; khi có sự thay đổi công nghệ, quy định pháp luật hoặc không còn phù hợp với yêu cầu thực tiễn thì định mức phải được điều chỉnh hoặc xây dựng mới.

- Định mức sản phẩm tương đồng giữa các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường phải bảo đảm tính thống nhất.

- Bảo đảm sự tập trung thống nhất trong công tác xây dựng định mức; khuyến khích, phát huy quyền chủ động của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng định mức thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Bảo đảm tính đúng, tính đủ các hao phí cần thiết để hoàn thành một bước công việc hoặc tạo ra một sản phẩm theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy định kỹ thuật, quy trình kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố, ban hành.

3. Các nhiệm vụ cụ thể của nhà thầu:

* Nhiệm vụ 1: Thu thập và phân tích thông tin về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và thực trạng phát sinh, quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Tổng hợp các định mức kinh tế - kỹ thuật theo quy định tại Thông tư số 36/2024/TT-BTNMT ngày 20/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và các định mức kinh tế - kỹ thuật bổ sung cần khảo sát tính toán.

- Bước 1: Thu thập, phân tích thông tin về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

- Bước 2: Thu thập, phân tích thông tin về thực trạng phát sinh, quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

- Bước 3: Tổng hợp, đánh giá và phân tích dữ liệu các thông tin liên quan đến điều kiện tình hình tự nhiên, kinh tế - xã hội, thực trạng phát sinh, quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

- Bước 4: Rà soát các định mức kinh tế - kỹ thuật theo quy định và các định mức kinh tế - kỹ thuật bổ sung cần xây dựng và khảo sát tính toán trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

* Nhiệm vụ 2: Điều tra, đánh giá hiện trạng thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH; phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến định mức kinh tế - kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Khảo sát thu thập số liệu các công tác theo kế hoạch khảo sát trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

- Bước 1: Thu thập và tổng hợp thông tin về hiện trạng thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH.

- Bước 2: Điều tra, khảo sát thu thập thông tin hiện trạng thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH để phục vụ xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Ngoại nghiệp 1).

- Bước 3: Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến định mức kinh tế - kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

- Bước 4: Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến định mức kinh tế - kỹ thuật. Nhóm lao động kỹ thuật thực hiện

* Nhiệm vụ 3: Tổng hợp số liệu, rà soát, cập nhật và tính toán xây dựng bộ định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH.

- Bước 1: Thu thập tài liệu và rà soát khung pháp lý về định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH.

- Bước 2: Xác định quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH tiêu chuẩn.

- Bước 3: Tính toán xây dựng bộ định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH

* Nhiệm vụ 4: Xây dựng Dự thảo định mức kinh tế - kỹ thuật, hoàn thiện hồ sơ pháp lý lấy ý góp ý các Sở, Ban, Ngành và các đơn vị liên quan. Hoàn thiện sản phẩm trình Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ.

4. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực và nhận được đầy đủ tài liệu quan đến nhiệm vụ.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và vệ sinh công cộng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ: 10 bộ.

- Báo cáo tổng hợp nhiệm vụ: Xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và vệ sinh công cộng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Đề xuất nhân sự tại Mục 2 - chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Hướng dẫn nhà thầu về những nội dung liên quan đến gói thầu.

- Cung cấp điều kiện làm việc, cử cán bộ hỗ trợ các bên mời thầu và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có của nhà thầu tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình (nếu có).

- Tổ chức giám sát quá trình khảo sát xây dựng bộ quy trình kỹ thuật, định mức, đơn giá công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

- Tổ chức tham vấn ý kiến các Sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan về bộ quy trình kỹ thuật, định mức, đơn giá công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

- Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình kỹ thuật, định mức kinh tế-kỹ thuật, công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

- Kiểm tra đảm bảo tiến độ, kiểm tra chất lượng hồ sơ;

- Tổ chức nghiệm thu, thanh quyết toán hợp đồng.